

Số: **83** /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày **04** tháng **6** năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 4569
	Ngày: 04.16.18
	Chuyển: Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ

(gọi tắt là *Nghị quyết số 10*) ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; được sự thống nhất của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết số 10 và Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, đúng thời gian, lộ trình, có hiệu quả Nghị quyết số 10 và Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi.

Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả nhằm bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và quyền làm chủ của nhân dân.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương cần nắm vững các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nội dung thực hiện của Nghị quyết số 10 và Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi để chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo lộ trình theo quy định.

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, thường xuyên của UBND tỉnh đối với những nhiệm vụ được Chính phủ và Tỉnh ủy giao; đồng thời phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của từng cấp, từng ngành, từng địa phương; xác

định rõ trách nhiệm của tập thể và cá nhân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương đối với những nhiệm vụ được Tỉnh ủy và UBND tỉnh giao.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương ngoài việc chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong Nghị quyết số 10, những nội dung thực hiện trong Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi, cần tập trung thực hiện hiệu quả một số nội dung sau:

1. Tiếp tục nghiên cứu, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 10/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố;

- Thời gian: Thường xuyên.

2. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định về số lượng cấp phó của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, cấp huyện.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ;

- Cơ quan phối hợp: Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan;

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2018 (theo hướng dẫn của Trung ương).

3. Rà soát việc tổ chức, hoạt động của các hội đặc thù để có những chủ trương phù hợp (theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động và tuân thủ pháp luật; Nhà nước chỉ cấp kinh phí để thực hiện những nhiệm vụ do Đảng và Nhà nước giao).

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ;

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính; các Hội đặc thù của tỉnh và các cơ quan liên quan;

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2018.

4. Tham mưu UBND tỉnh xây dựng cơ chế, chính sách thống nhất việc khoán chi phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, tổ dân phố, trình HĐND tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ;

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị có liên quan;

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2018.

5. Đề án mở rộng và tổ chức thực hiện mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công, cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở các cấp bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ;

- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan;

- Thời gian hoàn thành: Năm 2018 - 2019.

6. Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong của các sở, ngành tỉnh (*theo hướng tinh gọn đầu mối, cắt giảm số lượng, sắp xếp lại phòng, chi cục, trung tâm, ban quản lý dự án và đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ngành. Khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ để một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính. Giảm các tổ chức phối hợp liên ngành, nhất là các tổ chức có bộ phận giúp việc chuyên trách*).

- Cơ quan xây dựng, thực hiện: các sở, ban, ngành tỉnh;

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ;

- Thời gian hoàn thành: Trước quý II/2019.

7. Xây dựng Đề án hợp nhất Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thành một Văn phòng tham mưu, giúp việc chung trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt (*thực hiện theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 2769-CV/TU ngày 11/5/2018*).

- Cơ quan xây dựng Đề án: Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;

- Thời gian hoàn thành:

+ Xây dựng Đề án: Trước ngày 31/8/2018;

+ Tổ chức thực hiện Đề án: Quý II/2019.

8. Đề án sắp xếp, tổ chức lại các sở, ban, ngành của tỉnh theo hướng ngoài các cơ quan cấp sở theo cơ cấu cứng, các cơ quan còn lại

được tổ chức phù hợp với điều kiện cụ thể của tỉnh (theo quy định của Trung ương).

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2019.

9. Đề án sắp xếp các cơ quan chuyên môn cấp huyện theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (theo quy định khung của Trung ương).

- Cơ quan chủ trì xây dựng Đề án: UBND các huyện, thành phố;
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ;
- Thời gian hoàn thành: Năm 2018 - 2019.

10. Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã (theo quy định của Trung ương).

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ;
- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thành phố và sở, ngành có liên quan;
- Thời gian hoàn thành:
 - + Xây dựng và phê duyệt Đề án: Quý IV/2018;
 - + Báo cáo trình Trung ương và tổ chức thực hiện: Từ quý I/2019.

11. Đề án sáp nhập các thôn, tổ dân phố và cơ chế, chính sách để giải quyết chế độ đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư sau khi sắp xếp, trình HĐND tỉnh thông qua và tổ chức thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ;
- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thành phố và sở, ngành có liên quan;
- Thời gian hoàn thành:
 - + Xây dựng và phê duyệt Đề án: Quý II/2019;
 - + Trình HĐND tỉnh ra Nghị quyết và tổ chức thực hiện: Từ quý III/2019.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo nhiệm vụ đã được phân công, xác định trong Kế hoạch này, khẩn trương xây dựng các chương trình, đề án để tổ chức, triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả Kế hoạch và đảm bảo lộ trình, thời gian quy định.

Mọi sự chậm trễ về tiến độ thời gian trình các nội dung, chương trình, đề án được UBND tỉnh giao nhiệm vụ trong kế hoạch này và chất lượng tham mưu không đảm bảo, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và sẽ xử lý theo quy định.

3. Sở Nội vụ theo chức năng, nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch này; định kỳ 6 tháng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo dõi; trường hợp cần thiết, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- Các tổ chức chính trị xã hội tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP(NC), CBTH;
- Lưu: VT, NC, v1306.

